



## **QUY CHẾ**

**PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN  
CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG  
CỔ ĐÔNG SỐ 01/2018/KSB/NQ-ĐHCĐ**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết Hội đồng Quản trị số ..... ngày .....)



## Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### **Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với người nội bộ, cán bộ nhân viên đủ tiêu chuẩn theo quy định của Quy chế, đang làm việc tại Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương và các Công ty con.

#### **Điều 2. Các khái niệm và thuật ngữ viết tắt**

Trong Quy chế này, các khái niệm và từ viết tắt dưới đây được hiểu như sau:

1. KSB, Công ty: Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương.
2. Công ty con: Là các Công ty mà KSB nắm trên 51 % vốn điều lệ.
3. ĐHCD: Đại hội cổ đông Công ty KSB.
4. HĐQT: Hội Đồng Quản trị của KSB.
5. BKS: Ban kiểm soát của KSB.
6. CBNV: Cán bộ nhân viên.
7. UBCKNN: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.
8. HDLĐ: Hợp đồng lao động.
9. Cổ Phiếu: Cổ phiếu KSB.

#### **Điều 3. Mục đích phát hành**

- Ghi nhận đóng góp của người nội bộ, cán bộ quản lý và người lao động, tăng cường ổn định nhân sự, sự gắn kết và cống hiến lâu dài của người lao động, đóng góp cho sự phát triển bền vững của Công ty.

#### **Điều 4. Cơ sở pháp lý**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty KSB ngày 18/4/2018;
- Nghị quyết ĐHCD số 01/2018/KSB/NQ-ĐHCD Công ty KSB ngày 18/4/2018;

## Chương II

### QUY ĐỊNH VỀ CỔ PHIẾU PHÁT HÀNH VÀ ĐIỀU KIỆN KÈM THEO

#### **Điều 5. Cổ phiếu phát hành**

1. Tên cổ phiếu: cổ phiếu Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương.
2. Số lượng cổ phiếu phát hành: 2.300.000 cổ phiếu.
3. Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.

4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
5. Giá phát hành : 10.000 đồng /cổ phiếu.
6. Tổng giá trị phát hành: 23.000.000.000 đồng.
7. Đối tượng phát hành: HĐQT, BKS và cán bộ nhân viên đủ tiêu chuẩn theo quy định của Quy chế này, đang làm việc tại KSB và các công ty con.
8. Hạn chế chuyển nhượng:
  - Hết năm thứ hai (24 tháng sau ngày hoàn tất đợt phát hành ESOP 2018): tỷ lệ cổ phiếu được chuyển nhượng tối đa 50% trên tổng số lượng cổ phần được phát hành và chuyển giao;
  - Hết năm thứ ba (36 tháng sau ngày hoàn tất đợt phát hành ESOP 2018): tỷ lệ cổ phiếu được chuyển nhượng là 50% số lượng cổ phiếu được phát hành và chuyển giao còn lại.
9. Thời điểm phát hành: sau khi được sự chấp thuận của UBCKNN.

#### **Điều 6. Điều kiện kèm theo cổ phiếu phát hành**

HĐQT, BKS, CBNV được nhận cổ phiếu phát hành thêm theo Quy chế được xem là đồng ý với điều kiện kèm theo cũng như tất cả các quy định khác của Công ty có liên quan, trong đó chủ yếu bao gồm:

1. Thời gian hạn chế chuyển nhượng quy định tại Khoản 8 Điều 5. Hạn chế chuyển nhượng bao gồm cả việc hạn chế tặng, cho, góp vốn, dùng làm phần thưởng hoặc bất kỳ hình thức nào khác có thể dẫn đến việc thay đổi người sở hữu cổ phiếu.
2. Tự chịu trách nhiệm nộp thuế thu nhập cá nhân hoặc bất kỳ khoản thuế, phí nào khác phát sinh từ việc được nhận cổ phiếu phát hành thêm, thực hiện các quyền phát sinh từ cổ phiếu, chuyển nhượng cổ phiếu sau khi hết thời gian hạn chế.
3. Trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, đối với các quyền phát sinh từ cổ phiếu phát hành theo Quy chế này, CBNV không bị hạn chế dưới bất kỳ hình thức nào đối với các trường hợp gồm: (i) thực hiện quyền bỏ phiếu, tham dự Đại hội đồng cổ đông, lấy ý kiến bằng văn bản; (ii) thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền và (iii) thực hiện quyền mua chứng khoán.
4. Công ty không có bất kỳ cam kết nào dù bằng văn bản hay hàm ý bảo đảm giá trị cổ phiếu, sự pha loãng cổ phiếu xảy ra trước và sau khi phát hành cổ phiếu theo Quy chế này. CBNV có trách nhiệm tìm hiểu thông tin và được quyền quyết định từ chối toàn bộ hoặc một phần số lượng cổ phiếu ESOP được phân bổ.

1001488  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
DÁNG SÀ<sup>N</sup>  
TÂY DƯƠNG  
H DƯƠNG  
N.T.BINH

#### **Điều 7. Xử lý các trường hợp phát sinh**

1. Quyền mua cổ phần không được chuyển nhượng cho người khác.
2. Xử lý đối với cổ phiếu không phân phối hết: Trường hợp người được quyền mua cổ phiếu ESOP nhưng không nhận mua số cổ phiếu, có đơn xin nghỉ việc hoặc nghỉ việc trước hoặc trong thời điểm phát hành cổ phiếu thì số cổ phiếu này được HĐQT phân phối cho CBNV khác theo các điều kiện và cách thức mà HĐQT thấy là phù hợp, với điều kiện là không được phân phối theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện phát hành cho CBNV.

3. Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phần theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phần chưa phân phối hết thì số cổ phần chưa phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.
4. Trường hợp CBNV xin nghỉ việc trước thời hạn được tự do chuyển nhượng, Công ty sẽ thu hồi cổ phiếu phát hành ESOP của CBNV đó làm cổ phiếu quỹ. Giá mua lại cổ phiếu ESOP để làm cổ phiếu quỹ sẽ bằng với giá đã phát hành.
5. Trường hợp CBNV nghỉ hưu hoặc được điều động, luân chuyển công tác theo quyết định của Công ty: được lựa chọn có thể bán lại cho Công ty (Công ty mua lại làm cổ phiếu quỹ) với giá bằng giá đã phát hành hoặc được tiếp tục sở hữu cổ phiếu và được tự do chuyển nhượng khi hết thời hạn hạn chế chuyển nhượng.
6. Trường hợp CBNV nghỉ việc trước thời hạn được tự do chuyển nhượng vì những lý do bất khả kháng như: bệnh nan y, bị tai nạn không còn đủ khả năng lao động, người lao động bị bệnh qua đời, người lao động bị tai nạn qua đời được lựa chọn có thể bán lại cho Công ty (Công ty mua lại làm cổ phiếu quỹ) với giá bằng giá đã phát hành hoặc chuyển quyền sở hữu cho người thừa kế hợp pháp và được tự do chuyển nhượng khi hết thời hạn hạn chế chuyển nhượng.
7. Chủ tịch HĐQT quyết định xử lý các trường hợp khác không được quy định tại Quy chế này.

### Chương III

#### ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHÍ TÍNH SỐ LUỢNG CỔ PHIẾU ĐƯỢC PHÂN BỐ

##### Điều 8. Đối tượng phát hành

1. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty KSB;
2. Ban Tổng Giám đốc, CBNV Công ty và Công ty con: danh sách và số lượng cổ phần Ban TGĐ, CBNV được quyền mua được HĐQT phê duyệt theo tiêu chuẩn sau:
  - a. Đã làm việc và hưởng lương tại KSB, các Công ty con tối thiểu một (01) năm tính đến thời điểm 30/05/2018;
  - b. Đáp ứng các tiêu chí được xây dựng trên các cơ sở nêu tại Điều 9;
  - c. Chấp thuận các điều kiện kèm theo cổ phiếu được phát hành quy định tại Điều 6;
3. HĐQT có toàn quyền quyết định lựa chọn đối tượng phát hành cổ phiếu theo chương trình ESOP và Quy chế này. Quyết định của HĐQT hoặc người được ủy quyền là quyết định cuối cùng.

##### Điều 9. Cơ sở xây dựng tiêu chí

Cơ sở để xây dựng tiêu chí đánh giá một CBNV có thuộc đối tượng của Chương Trình ESOP hay không bao gồm:

1. Có mong muốn làm việc gắn bó lâu dài với Công ty;

2. Khả năng phát triển và tiềm năng đóng góp vào sự phát triển của Công ty;
3. Có những đóng góp thiết thực vào kết quả làm việc, đem lại hiệu quả kinh doanh cho phòng ban và Công ty;
4. Thành tích trong năm gần nhất;
5. Cấp bậc nội bộ trong công ty;
6. Thâm niên gắn bó với Công ty;

#### **Điều 10. Thủ tục thực hiện**

1. Công ty thực hiện các thủ tục đăng ký phát hành theo quy định của pháp luật;
2. CBNV đọc và hiểu rõ quy định của Quy chế này;
3. Đăng ký mua cổ phiếu, thực hiện đúng trình tự, quy định theo thông báo của Công ty;
4. Công ty báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu, đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký thay đổi niêm yết với Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
5. CBNV vi phạm trình tự, thụ tục phát hành theo thông báo của Công ty thì được coi là tự nguyện từ bỏ quyền mua cổ phiếu được phân bổ.

### **Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 11. Giải quyết khiếu nại, sửa đổi nội dung quy chế và hướng dẫn thi hành**

HĐQT giao Chủ tịch HĐQT giải quyết các khiếu nại phát sinh từ việc thực hiện Quy chế này. Quyết định của Chủ tịch HĐQT là quyết định cuối cùng.

HĐQT có toàn quyền sửa đổi, bổ sung nội dung Quy chế này, bao gồm cả các điều kiện kèm theo cổ phiếu phát hành trên nguyên tắc không sửa đổi theo hướng bất lợi hơn cho CBNV đã mua cổ phiếu.

#### **Điều 12. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này gồm 4 chương, 12 Điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.
2. HĐQT chịu trách nhiệm lựa chọn, phê duyệt danh sách các cá nhân tham gia đợt phát hành và số lượng cổ phiếu phân phối cho từng cá nhân căn cứ vào các điều kiện và tiêu chuẩn theo quy định của chương trình.
3. Toàn thể CBNV tham gia chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động chịu trách nhiệm thực hiện theo Quy chế này./.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



PHAN TAN DAT